

PHỤ LỤC 01

**Danh sách hỗ trợ cho các hộ dân có bò bị tiêu hủy bắt buộc
từ ngày 09/3/2026 đến hết ngày 08/4/2026**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND, ngày /8/2026 của Chủ tịch UBND xã Đông Sơn)

ĐVT: đồng

TT	Họ và tên chủ hộ	Thôn	Số lượng (con)	Trọng lượng (Kg)	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Tiêu Viết Lên	Phú Quý	1	138	50.000	6.900.000	
2	Phạm Thơi	Phú Quý	1	52	50.000	2.600.000	
3	Phạm Ngọc Liên	Liên Trì Tây	1	80	50.000	4.000.000	
4	Trịnh Thọ	Xuân Yên Tây	1	105	50.000	5.250.000	
5	Nguyễn Quang Đức	Xuân Yên Tây	1	57	50.000	2.850.000	
Tổng cộng			05	432		21.600.000	

Bằng chữ: Hai mươi một triệu, sáu trăm ngàn đồng chẵn .

PHỤ LỤC 02

**Danh sách hỗ trợ cho các hộ dân có gia cầm bị tiêu hủy bắt buộc
từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 08/4/2026**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND, ngày /8/2026 của Chủ tịch UBND xã Đông Sơn)

ĐVT: đồng

T T	Họ và tên chủ hộ	Thôn	Số lượng (con)	Trọng lượng (Kg)	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Viên	Châu Me	1.945	3.322	35.000	116.270.000	
2	Võ Duy Tuấn	Châu Bình	5.760	9.566	35.000	334.810.000	
Tổng cộng			7.705	12.888		451.080.000	

Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi một triệu, tám mươi ngàn đồng.

PHỤ LỤC 03

Danh sách hỗ trợ cho hộ dân có lợn bị tiêu hủy bắt buộc ngày 25/3/2026

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND, ngày /8/2026 của Chủ tịch UBND xã Đông Sơn)

ĐVT: đồng

T T	Họ và tên chủ hộ	Thôn	Số lượng (con)	Trọng lượng (Kg)	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Lê Đình Tân	Trung Vĩnh	02	475	40.000	19.000.000	
Tổng cộng			02	475		19.000.000	

Bằng chữ: Mười chín triệu đồng chẵn .

PHỤ LỤC 04**Danh sách hỗ trợ cho người tham gia tiêu hủy bắt buộc vật nuôi
từ ngày 09/3/2026 đến hết ngày 08/4/2026**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND, ngày /8/2026 của Chủ tịch UBND xã Đông Sơn)

TT	Họ và tên	Ngạch bậc lương hoặc cấp bậc chức vụ	Công việc thực hiện	Số tiền	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Phúc	Phó Trưởng phòng Kinh tế xã	Thống kê, xác nhận thiệt hại	825.000	
2	Đỗ Quốc Dũng	Phó Chủ tịch UBNDTTQVN xã kiêm Chủ tịch Hội nông dân xã	Thống kê, xác nhận thiệt hại	225.000	
3	Nguyễn Tấn Lạc	Phó GD TT CUDVC xã	Thống kê, xác nhận thiệt hại	825.000	
4	Nguyễn Thanh Đông	Cán bộ kỹ thuật	Xử lý ổ dịch	825.000	
5	Nguyễn Thị Lệ Xuân	Cán bộ kỹ thuật	Xử lý ổ dịch	825.000	
6	Phạm Huyện	TT Liên Trì Tây	Thống kê, xác nhận thiệt hại	75.000	
7	Tiêu Viết Hậu	TT Xuân Yên Tây	Thống kê, xác nhận thiệt hại	150.000	
8	Võ Văn Rìn	TT Trung Vĩnh	Thống kê, xác nhận thiệt hại	150.000	
9	Bùi Nghĩa	TT Châu Bình	Thống kê, xác nhận thiệt hại	150.000	
10	Nguyễn Xuân Trúc	TT Châu Me	Thống kê, xác nhận thiệt hại	150.000	
11	Trần Châu Dũng	TT Phú Quý	Thống kê, xác nhận thiệt hại	150.000	
12	Phạm Phú Đạt	Viên chức TTCUDVC	Bắt, vận chuyển	300.000	
13	Tiêu Thục Quyên	Cán bộ KCT	Bắt, vận chuyển	150.000	
14	Nguyễn Thị Kim Sâm	Cán bộ KCT	Bắt, vận chuyển	150.000	
15	Phan Thị Minh Tâm	Cán bộ KCT	Bắt, vận chuyển	150.000	
16	Phạm Đức Vui	Cán bộ KCT	Bắt, vận chuyển	825.000	
17	Võ Văn Thành	Cán bộ KCT	Bắt, vận chuyển	825.000	

18	Nguyễn Hữu Đạt	Cán bộ KCT	Bắt, vận chuyển	825.000	
19	Bùi Văn Chương	Dân Quân thường trực	Bắt, vận chuyển	150.000	
20	Đỗ Minh Út	Dân Quân thường trực	Bắt, vận chuyển	150.000	
21	Lê Văn Thương	Nông dân	Bắt, vận chuyển	400.000	
22	Phạm Tùng	Nông dân	Bắt, vận chuyển	200.000	
23	Tiêu Viết Lên	Nông dân	Bắt, vận chuyển	200.000	
24	Phạm Thoi	Nông dân	Bắt, vận chuyển	200.000	
25	Huỳnh Thị Xí	Nông dân	Bắt, vận chuyển	200.000	
26	Phạm Ngọc Liên	Nông dân	Bắt, vận chuyển	200.000	
27	Lê Đình Tân	Nông dân	Bắt, vận chuyển	400.000	
28	Lê Xuân Việt	Nông dân	Bắt, vận chuyển	400.000	
29	Nguyễn Thái Cảnh	Nông dân	Bắt, vận chuyển	400.000	
30	Trịnh Chạy	Nông dân	Bắt, vận chuyển	400.000	
31	Đỗ Đình Tiến	Nông dân	Bắt, vận chuyển	400.000	
32	Trịnh Thọ	Nông dân	Bắt, vận chuyển	200.000	
33	Nguyễn Quang Đức	Nông dân	Bắt, vận chuyển	200.000	
34	Nguyễn Thị Viên	Nông dân	Bắt, vận chuyển	400.000	
35	Lê Văn Đồ	Nông dân	Bắt, vận chuyển	400.000	
36	Lê Văn Đạt	Nông dân	Bắt, vận chuyển	400.000	
37	Phạm Công	Nông dân	Bắt, vận chuyển	400.000	
38	Võ Duy Tuấn	Nông dân	Bắt, vận chuyển	400.000	
39	Võ Thanh Tâm	Nông dân	Bắt, vận chuyển	400.000	
40	Võ Sa	Nông dân	Bắt, vận chuyển	400.000	
41	Lê Văn Ân	Nông dân	Bắt, vận chuyển	400.000	
42	Võ Hạnh	Nông dân	Bắt, vận chuyển	400.000	
43	Nguyễn Lâm	Nông dân	Bắt, vận chuyển	400.000	

44	Dương Văn Phi	Nông dân	Bắt, vận chuyển	400.000	
Tổng cộng:				16.075.000	

Bằng chữ: Mười sáu triệu không trăm bảy mươi lăm ngàn đồng.